

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

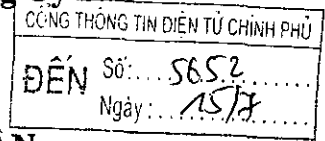
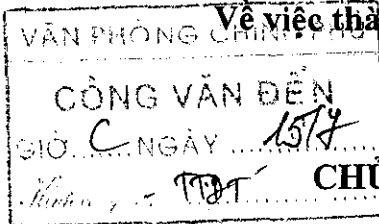
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1556 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 01 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2011/TTLT-VPCP-BNV ngày 28 tháng 01 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2150/TTr-VP ngày 19/6/2013 và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trên cơ sở hợp nhất hai đơn vị Trung tâm Công báo - Thông tin điện tử và Trung tâm Tin học.

Trung tâm Thông tin là đơn vị sự nghiệp, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định hiện hành của pháp luật.

Trụ sở của Trung tâm Thông tin đặt tại thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này “Bản Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh”.

Điều 3.

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ chỉ đạo, tổ chức việc hợp nhất Trung tâm Công báo - Thông tin điện tử và Trung tâm Tin học thành Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 3814/QĐ-CTUBBT ngày 01/09/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc thành lập Trung tâm Tin học tỉnh Bình Thuận; Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 22/3/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Trung tâm Công báo - Thông tin điện tử thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Giám đốc Trung tâm Công báo - Thông tin điện tử, Giám đốc Trung tâm Tin học và Giám đốc Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối CCQ tỉnh;
- Lưu: VT, HCTC, NCPC, SNV(Minh-26).



CHỦ TỊCH

Lê Tiến Phương

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1556 /QĐ-UBND ngày 01 /7/2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Thông tin trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh là đơn vị sự nghiệp có thu, tự chủ, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Trung tâm Thông tin có chức năng giúp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và tổ chức các hoạt động về Công thông tin điện tử tỉnh, Công báo và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, cụ thể:

a) Quản lý, tổ chức hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Thuận theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

b) Quản lý, xuất bản và phát hành Công báo cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 100/2010/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ về Công báo và Thông tư số 03/2011/TT-VPCP ngày 25 tháng 4 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 100/2010/NĐ-CP về Công báo;

c) Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tin học hóa quản lý hành chính nhà nước của Văn phòng UBND tỉnh theo Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

3. Trung tâm Thông tin chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn về Công báo của cơ quan Công báo thuộc Văn phòng Chính phủ và chịu sự quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin, Cổng thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Quản lý, tổ chức hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh:

a) Tham mưu xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, trong nước và quốc tế; quảng bá hình ảnh, thương hiệu của tỉnh trên Cổng

thông tin điện tử của tỉnh để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh;

b) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh trong việc cung cấp để phổ biến kịp thời thông tin về quản lý và chỉ đạo điều hành; tích hợp, duy trì thông tin về thủ tục hành chính, các dịch vụ công trực tuyến của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo, tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến hoạt động Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử;

d) Đầu mối tiếp nhận, chuyển cấp có thẩm quyền xem xét xử lý và trả lời theo quy định của pháp luật những phản ánh, kiến nghị của tổ chức và cá nhân gửi qua Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

e) Tham gia xây dựng và phát triển các trang thông tin điện tử thành viên của các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố và tích hợp lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh;

g) Thực hiện các hoạt động dịch vụ có liên quan khác theo quy định của pháp luật;

h) Được sử dụng đội ngũ công tác viên và trả nhuận bút cho đội ngũ công tác viên theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quản lý, xuất bản và phát hành Công báo cấp tỉnh:

a) Giúp Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện các lĩnh vực liên quan đến công tác Công báo;

b) Tiếp nhận, đăng ký, lưu trữ các văn bản do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền gửi đến để đăng trên Công báo tỉnh;

c) Rà soát, kiểm tra, sửa lỗi hoặc đính chính các lỗi chính tả và thể thức kỹ thuật trình bày văn bản hành chính theo thẩm quyền; thông báo, kiến nghị cơ quan thẩm quyền ban hành văn bản chỉnh sửa, đính chính các nội dung không phù hợp, không đúng thẩm quyền và không đúng quy định của pháp luật trước và sau khi văn bản được đăng trên Công báo tỉnh;

d) Hoàn chỉnh văn bản để công bố trên Công báo in và Công báo điện tử;

e) Trực tiếp quản lý việc xuất bản và phát hành Công báo theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; ký kết, thực hiện và thanh lý các hợp đồng in ấn, phát hành Công báo theo quy định của pháp luật;

g) Tổ chức kiểm tra việc quản lý, sử dụng Công báo ở các cơ quan, đơn vị; kiến nghị việc quản lý, sử dụng Công báo theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ tin học hóa quản lý hành chính nhà nước:

a) Giúp Chánh Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tin học hóa quản lý hành chính nhà nước 05 năm và hàng năm phục vụ hoạt động của cơ quan Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu tổ chức thực hiện theo từng giai đoạn;

b) Xây dựng và quản trị cơ sở hạ tầng mạng tin học phục vụ hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; hệ thống hội nghị truyền hình; các phần mềm ứng dụng; hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong việc ứng dụng công nghệ thông tin;

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các tổ chức liên quan đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho mạng tin học của Ủy ban nhân dân tỉnh và Cổng thông tin điện tử;

d) Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo về công nghệ thông tin của Văn phòng UBND tỉnh và tham gia đào tạo cho các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh; hợp tác với các đơn vị chuyên ngành công nghệ thông tin để đào tạo và phát triển ứng dụng công nghệ thông tin;

e) Nghiên cứu đề xuất và chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học về lĩnh vực công nghệ thông tin phục vụ công tác tin học hóa quản lý hành chính nhà nước;

g) Tư vấn, giám sát, chuyển giao công nghệ, phát triển phần mềm, cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

4. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương, nhuận bút và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động và cộng tác viên theo quy định của pháp luật.

5. Quản lý, sử dụng tài sản được giao; kinh phí được cấp và các nguồn tài chính khác theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm Thông tin:

Trung tâm Thông tin có Giám đốc và 01 Phó giám đốc;

Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, làm việc theo chế độ Thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công theo dõi một số nhiệm vụ công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức:

Trung tâm có 03 phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Công báo;
- Phòng Công nghệ thông tin;
- Phòng Thông tin điện tử.

Các phòng có Trưởng phòng giúp Giám đốc thực hiện nhiệm vụ và quản lý viên chức của phòng.

Chức năng, nhiệm vụ của các phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng theo quy định về phân công, phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Biên chế của Trung tâm là biên chế sự nghiệp, được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trong tổng biên chế hành chính sự nghiệp của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Thông tin được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài ra, Trung tâm được hợp đồng thêm một số lao động hưởng lương từ nguồn kinh phí tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ và từ nguồn thu dịch vụ theo quy định của pháp luật. Số lượng hợp đồng lao động này do Văn phòng UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Trung tâm chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, có trách nhiệm thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình hoạt động của đơn vị.

2. Đối với cơ quan Công báo Trung ương:

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn về Công báo của cơ quan Công báo thuộc Văn phòng Chính phủ.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh:

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên ngành của các cơ quan này và sự quản lý chuyên ngành về thông tin, truyền thông của Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định của pháp luật.

4. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Trung tâm có mối quan hệ phối hợp theo quy định hiện hành của pháp luật.

5. Đối với các đơn vị trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

Trung tâm có mối quan hệ bình đẳng, phối hợp để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Giám đốc Trung tâm Thông tin thực hiện tốt những nội dung tại Quy định này.

Quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Trung tâm Thông tin báo cáo Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]
Lê Tiến Phương